

Số: 02/2022/QĐST-DS

Trần Yên, ngày 21 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 19/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* - Ông Hoàng Hồ N, sinh năm 1974

Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn ĐQ, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Người được uỷ quyền của ông Hoàng Hồ N tham gia tố tụng là bà Nguyễn Thị Y

*Bị đơn:* - Ông Trần Hải S, sinh năm 1971

- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Thôn ĐQ, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Người được uỷ quyền của ông Trần Hải S tham gia tố tụng là bà Nguyễn Thị N1

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Hải S và bà Nguyễn Thị N1 có trách nhiệm thanh toán số tiền 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng) cho ông Hoàng Hồ N và bà Nguyễn Thị Y.

Kể từ ngày ông Hoàng Hồ N và bà Nguyễn Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu ông Trần Hải S và bà Nguyễn Thị N1 chưa thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thi hành được tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Ông Trần Hải S và bà Nguyễn Thị N1 nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) (ông S và bà N1 chưa nộp).

Ông Hoàng Hồ N và bà Nguyễn Thị Y được trả lại 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu số AA/2022/0000267 ngày 23/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Phụng**